

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Rèn kỹ năng thực hành Tiếng Việt

(Skills of using Vietnamese language in practice)

- Mã số học phần: SP071
- Số tín chỉ học phần: 02 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Giáo dục Tiểu học - Mầm non
- Khoa: Khoa Sư phạm

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Điều kiện song hành: Không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Kiến thức sử dụng tiếng Việt; nhiệm vụ rèn luyện các kỹ năng sử dụng tiếng Việt cho học sinh tiểu học	2.1.3a
4.2	Kỹ năng sử dụng tiếng Việt; vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học vào rèn kỹ năng sử dụng tiếng Việt cho học sinh tiểu học	2.2.1a,b
4.3	Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào tra cứu; có khả năng tự học; phân tích, làm việc sáng tạo và giao tiếp tốt	2.2.2a,b
4.4	Tinh thần hợp tác; tích cực học tập rèn luyện chuyên môn	2.3a,b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Nêu được các yêu cầu về kỹ năng sử dụng tiếng Việt trong học tập, nghiên cứu và giao tiếp	4.1	2.1.3a

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
CO2	Trình bày nhiệm vụ rèn luyện các kỹ năng thực hành tiếng Việt cho học sinh tiểu học; các biện pháp rèn kỹ năng thực hành tiếng Việt cho học sinh tiểu học	4.1	2.1.3a
	Kỹ năng		
CO3	Thực hành rèn luyện các kỹ năng tiếng Việt; thiết kế bài tập/các hoạt động dạy học rèn kỹ năng sử dụng tiếng Việt cho học sinh tiểu học	4.2	2.2.1a,b
CO4	Sử dụng được các phần mềm tin học và công cụ công nghệ thông tin vào học tập	4.3	2.2.2a
CO5	Có khả năng tự học, làm việc sáng tạo và giao tiếp tốt	4.3.	2.2.2b
	Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO6	Thể hiện tinh thần trách nhiệm và khả năng làm việc hợp tác trong quá trình học tập	4.4	2.3a,b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần *Rèn kĩ năng thực hành Tiếng Việt* trình bày những vấn đề về rèn kỹ năng sử dụng tiếng Việt cho bản thân sinh viên, bao gồm các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe. Đồng thời, học phần giúp sinh viên thực hành các phương pháp/biện pháp/kĩ thuật dạy học dạy học nhằm rèn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Việt cho học sinh tiểu học theo định hướng phát triển năng lực.

7. Cấu trúc nội dung học phần

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Chương 1	Nội dung yêu cầu của các kỹ năng thực hành tiếng Việt	2	CO1, CO3 - CO6
1.1.	Yêu cầu của các kỹ năng thực hành tiếng Việt		
1.2.	Nhiệm vụ rèn kỹ năng thực hành sử dụng tiếng Việt cho học sinh tiểu học		
Chương 2	Kỹ năng đọc	10	CO2 - CO6
2.1.	Yêu cầu của kỹ năng đọc ở tiểu học		
2.2.	Rèn kỹ năng đọc và đánh giá kỹ năng đọc		
Chương 3	Kỹ năng viết	10	CO2 - CO6

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
3.1.	Yêu cầu của kỹ năng viết ở tiểu học		
3.2.	Rèn kỹ năng viết và đánh giá kỹ năng viết		
Chương 4	Kỹ năng nói và nghe	8	CO2 - CO6
4.1	Yêu cầu của kỹ năng nói và nghe ở tiểu học		
4.2	Rèn kỹ năng nói và nghe; đánh giá kỹ năng nói và nghe		

8. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp dạy học hợp tác trong nhóm
- Phương pháp đàm thoại - gợi mở
- Phương pháp thuyết trình và giải quyết vấn đề
- Phương pháp thực hành - vận dụng

9. Nhiệm vụ của sinh viên: Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% các tiết báo cáo kết quả bài tập nhóm.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học các nhân và tự học cùng nhóm

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá: Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	- Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ báo cáo nhóm.	10%	CO6
2	Điểm giữa kỳ	- Làm bài báo cáo nhóm/ thiết kế bài tập nhóm/bài kiểm tra giữa kỳ - Được nhóm xác nhận có tham gia.	40%	CO1 - CO6
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/bài thu hoạch - Bắt buộc dự thi	50%	CO2 - CO6

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Dạy học phát triển năng lực môn Tiếng Việt tiểu học, Đỗ Ngọc Thống (chủ biên), Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, 2018	MON.064802 SP.023712
[2] Tiếng Việt thực hành: Tài liệu đào tạo giáo viên tiểu học trình độ cao đẳng và đại học sư phạm / Nguyễn Quang Ninh, Đào Ngọc (Dự án phát triển giáo viên tiểu học).- 495.92280071/ N312	MOL.066921 MON.043960
[3] Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học II: Giáo trình dành cho hệ đào tạo cử nhân Giáo dục Tiểu học / Lê Phương Nga.- 372.6/ Ng100	MOL.066921 MOL.066922 MOL.066923
[4] Phương pháp dạy học Tiếng Việt / Lê A, Nguyễn Quang Ninh, Bùi Minh Toán (Chủ biên).- Hà Nội: Giáo dục Việt Nam, 2012.- 239 tr.; 21 cm.- 495.92207/ A100	MOL.072602 MON.049275

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Chương 1: Nội dung yêu cầu của các kỹ năng thực hành tiếng Việt 1.1. Yêu cầu của các kỹ năng thực hành tiếng Việt 1.2. Nhiệm vụ rèn kỹ năng thực hành sử dụng tiếng Việt cho học sinh tiểu học	2		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3] chuẩn bị các nội dung về yêu cầu của các kỹ năng thực hành tiếng Việt; nhiệm vụ rèn kỹ năng thực hành sử dụng tiếng Việt cho học sinh tiểu học. - Làm các bài tập thực hành Chương 1: trình bày cá nhân về yêu cầu, nhiệm vụ và nội dung rèn kỹ năng thực hành tiếng Việt.

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Chương 2: Kỹ năng đọc	10		- Nghiên cứu trước: Nghiên cứu các tài liệu: + Tài liệu [2]; [3], [4]: Đọc và tìm hiểu các yêu cầu của kỹ năng đọc, chuẩn bị nội dung liên quan đến thực hành rèn kỹ năng đọc cho sinh viên và phương pháp rèn kỹ năng đọc cho học sinh tiểu học để trao đổi trên lớp.
2.1. Yêu cầu của kỹ năng đọc ở tiểu học	4		
2.2. Rèn kỹ năng đọc và đánh giá kỹ năng đọc	6		- Nhóm được phân công chuẩn bị bài báo cáo thảo luận về các biện pháp rèn kỹ năng đọc; thực hành các kỹ năng đọc (đọc diễn cảm, phân tích văn bản đọc, thiết kế câu hỏi hướng dẫn học sinh đọc hiểu dựa trên yêu cầu cần đạt của chương trình...).
Chương 3: Kỹ năng viết	10		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [2]; [3], [4] chuẩn bị nội dung liên quan đến thực hành rèn kỹ năng viết cho sinh viên và phương pháp rèn kỹ năng viết cho học sinh tiểu học.
3.1. Yêu cầu của kỹ năng viết ở tiểu học	4		
3.2. Rèn kỹ năng viết và đánh giá kỹ năng viết	6		- Nhóm được phân công chuẩn bị bài báo cáo thảo luận các vấn đề về dạy viết (viết theo tiến trình, các phương pháp và kỹ thuật dạy viết), đánh giá kỹ năng viết.
Chương 4: Kỹ năng nói và nghe	8		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3], [4] chuẩn bị nội dung liên quan đến thực hành rèn kỹ năng nói và nghe cho sinh viên và phương pháp rèn kỹ năng nói- nghe, nói nghe tương tác cho học sinh tiểu học (kỹ năng nghe, kể chuyện, thuyết trình).
3.1. Yêu cầu của kỹ năng nói và nghe ở tiểu học	2		
3.2. Rèn kỹ năng nói và nghe; đánh giá kỹ năng nói và nghe	6		

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
			- Nhóm được phân công chuẩn bị bài báo cáo thực hành kỹ năng nói nghe (kể chuyện, thuyết trình), đánh giá kỹ năng nghe – nói tiếng Việt.

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**



TRƯỞNG BỘ MÔN

Trịnh Thị Hương